

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, dự án lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A - Khu Trung tâm dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng ven biển và đô thị, thành phố Sầm Sơn (nay thuộc phường Sầm Sơn)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 27/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 5 năm 2025 về quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước ngoài vốn đầu tư công; số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 2438/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A - Khu Trung tâm dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng ven biển và đô thị, thành phố Sầm Sơn;

Căn cứ Quyết định số 3046/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A, Khu H, Khu F - thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Quyết định số 5136/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A - Khu Trung tâm dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng ven biển và đô thị, thành phố Sầm Sơn;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1469/TTr-STC ngày 07 tháng 02 năm 2026 về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, dự án lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A - Khu Trung tâm dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng ven biển và đô thị, thành phố Sầm Sơn (nay thuộc phường Sầm Sơn), kèm theo Tờ trình số 9499/TTr-SXD ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A - Khu Trung tâm dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng ven biển và đô thị, thành phố Sầm Sơn (nay thuộc phường Sầm Sơn).

- Chủ đầu tư: Sở Xây dựng.

- Phạm vi ranh giới: Thuộc một phần địa giới hành chính các phường Trường Sơn, Bắc Sơn, Trung Sơn và Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn (nay thuộc phường Sầm Sơn), tỉnh Thanh Hóa.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 27/6/2018 đến ngày 01/12/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán công trình được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số (làm tròn)	2.795.856.000	2.388.844.000
1	Chi phí khảo sát đo vẽ lập bản đồ địa hình + lập quy hoạch phân khu	2.289.981.000	2.251.161.000
2	Chi phí thẩm định nhiệm vụ, thẩm định quy hoạch	128.944.000	128.943.000
3	Chi phí khác (quản lý, lựa chọn nhà thầu...)	376.931.000	8.740.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán công trình được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	2.795.856.000	2.388.844.000
	Nguồn sự nghiệp kinh tế dành cho các dự án quy hoạch hàng năm	2.795.856.000	2.388.844.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không hình thành tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 2.388.844.000 đồng.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	2.388.844.000	
	Nguồn sự nghiệp kinh tế dành cho các dự án quy hoạch hàng năm	2.388.844.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 18/11/2025:

- Tổng nợ phải thu: 132.737.000 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 361.604.000 đồng.

(chi tiết có phụ lục kèm theo)

1.3. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về số liệu, hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 132.737.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
	Sở Xây dựng	2.388.844.000	

3. Các nghiệp vụ khác: Thanh toán, hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XI và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Lưu: VT, CN.
- H1.(2026)QDPD_QT Khu A SS

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

PHỤ LỤC: BẢNG CÔNG NỢ DỰ ÁN HOÀN THÀNH
Dự án lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A - Khu Trung tâm
dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng ven biển và đô thị, thành phố Sầm Sơn
(nay thuộc phường Sầm Sơn)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
			Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6
	Tổng cộng		361.604.000	132.737.000	
1	Công ty cổ phần kiến trúc và xây dựng AU	Tư vấn khảo sát, lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A - Khu trung tâm dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng ven biển và đô thị, thành phố Sầm Sơn	232.161.000		
2	Công ty TNHH tư vấn kiến trúc và xây dựng Hà Nội	Tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát, quy hoạch		130.539.000	
3	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng và thương mại Bình Minh.	Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn khảo sát, lập quy hoạch.		2.198.000	
4	Sở Tài chính	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	500.000		
5	Sở Xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ	22.770.000		
		Thẩm định quy hoạch	106.173.000		